

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 90/2017/HSST

Ngày 29/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Trần Đình Thanh** - Nghề nghiệp: Cán bộ ; Nơi công tác: Huyện đoàn Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

2. Ông: **Phan Duy Tính** - Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Huyện ủy Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017 HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 3 năm 1997 tại xã TL, huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Thôn X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA; Danh chỉ bản số 284 lập ngày 09/11/2017 tại Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Trần Thị T, sinh năm 1975; Mẹ kế: Chu Thị H, sinh năm 1989; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 01; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2017, tạm giam từ ngày 09/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1972; trú tại: Thôn X, xã TL, huyện TC, NA. Có mặt.

Chị **Chu Thị H**, sinh năm 1989; trú tại: Thôn X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 25/10/2017, Nguyễn Văn T đi chơi về không thấy ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định vào nhà cạy kết sắt lấy trộm tài sản của bố mẹ. Lúc này, bố mẹ của T là anh Nguyễn Văn T và chị Chu Thị H đi vắng. T đi lại phía cửa sổ ở bên phải nhà, trèo lên cửa sổ rồi trèo qua khe hở giữa bờ tường và mái nhà chính để vào nhà. Khi vào nhà, T lấy 01 chiếc kéo dùng để cắt tôn và 01 cái tuốc-nơ-vít để trong phòng khách của gia đình đi xuống khu vực bếp cạy phá kết sắt. T thấy ở ngăn phía trên của kết sắt có lấy 02 chiếc nhẫn vàng 9999 và 02 sợi dây chuyền vàng 9999 nên đã lấy trộm bỏ vào túi quần sau đó theo lối cũ ra ngoài. Sau đó T bắt xe buýt xuống thị trấn Nam Đàn vào cửa hàng vàng bạc Y do anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1983, trú tại Khối X, thị trấn ND, NA làm chủ và bán cho anh H 01 dây chuyền vàng 6,5 chỉ với giá 20.700.000 đồng và mua 01 sợi dây chuyền bằng bạc với giá 1.800.000 đồng rồi bắt xe buýt xuống Vinh. Đến ngày 01/11/2017 T đến tiệm vàng Y ở khối C, phường TT, thành phố V, NA bán cho chị Nguyễn Thái N, sinh năm 1989, trú tại khối TT, phường HD, TP V 01 chiếc nhẫn tròn hai chỉ vàng với giá 6.600.000 đồng. Mấy ngày sau T tiếp tục đến tiệm vàng Y bán cho chị N 01 chiếc nhẫn hộp 02 chỉ vàng với giá 6.700.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán vàng có được T tiêu xài cá nhân hết, sợi dây chuyền bằng bạc đã bị mất. Còn 01 sợi dây chuyền vàng 10 chỉ T mang trong người, đến ngày 06/11/2017 T bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương bắt khẩn cấp thu giữ.

Ngày 07/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Chương xác định giá trị 02 sợi dây chuyền vàng 9999; 02 chiếc nhẫn vàng 9999 và 01 chiếc kết sắt màu xanh nhãn hiệu Việt Tiệp của gia đình chị Chu Thị H trong vụ án xảy ra ngày 25/10/2017 tại xã thôn X, xã TL, huyện TC.

Kết luận định giá tài sản số 65/KL-ĐG ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương kết luận: giá trị thực tế của 02 chiếc nhẫn vàng và 02 sợi dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 20,5 chỉ mà Nguyễn Văn T lấy trộm nói trên tại thời điểm bị mất trộm có trị giá là 69.700.000 đồng. Kết luận định giá số 66/KL-ĐG ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương kết luận: Chiếc kết sắt màu xanh nhãn hiệu Việt Tiệp bị Nguyễn Văn T cạy phá làm hư hỏng tại thời điểm bị cạy phá có giá trị 500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc kéo dùng để cắt tôn; 01 cái tuốc-nơ-vít và 01 sợi dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 10 chỉ đã được trả lại cho chị Chu Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 36.000.000 đồng, người bị hại chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 96/VKS - HS ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b,p khoản 1,2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu được, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 25/10/2017 tại Thôn X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút vào nhà bố mẹ mình là anh Nguyễn Văn T và chị Chu Thị H dùng kéo cắt tôn và tút lơ vít phá kết sắt chiếm đoạt 02 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 04 chỉ và 02 sợi dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 16,5 chỉ có trị giá 69.700.000 đồng. (Sáu mươi chín triệu, bảy trăm ngàn đồng) Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự,

Tuy nhiên xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; ông, bà nội, ông bà ngoại của bị cáo là người có công với nước được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen; giữa bị cáo và người bị hại có quan hệ là cha con, mẹ con nên người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lao động tự do thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi phá kết sắt gây thiệt hại 500.000đồng của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi này là đúng pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thái N và anh Nguyễn Anh H là người đã mua vàng của bị cáo, nhưng cả anh H, chị N đều không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Hào, chị Nhung là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b,p khoản 1,2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn T **27** (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **54** (Năm mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TC, tỉnh NA giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Chương;
- UBND xã TL, TC;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

